

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do Bộ Xây dựng làm chủ sở hữu năm 2018

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do Bộ Xây dựng làm chủ sở hữu ban hành theo Quyết định số 1335/QĐ-BXD ngày 19/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ các văn bản: số 72/TTCP-V.I ngày 12/01/2018 của Thanh tra Chính phủ; số 571/BTC-TCĐN ngày 15/01/2018 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến dự thảo Kế hoạch giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do Bộ Xây dựng làm chủ sở hữu năm 2018; Quyết định số 1785/QĐ-KTNN ngày 04/12/2017 của Tổng Kiểm toán Nhà nước về kế hoạch kiểm toán năm 2018;

Theo đề nghị của Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Quản lý doanh nghiệp, Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do Bộ Xây dựng làm chủ sở hữu năm 2018.

Điều 2. Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch giám sát tài chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Quản lý doanh nghiệp, Tổ chức cán bộ; Hội đồng thành viên, Người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KHTC.

BỘ TRƯỞNG




Phạm Hồng Hà

BỘ XÂY DỰNG

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT TÀI CHÍNH NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 107/QĐ-BXD ngày 30/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Đối tượng giám sát	Nội dung giám sát	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
I GIÁM SÁT TRỰC TIẾP					
1	<p>Đối với các doanh nghiệp nhà nước, gồm 02 Tổng Công ty: (1) Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị - TNHH MTV; (2) TCT Đầu tư phát triển ĐT và KCN Việt Nam – TNHH MTV.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giám sát việc bảo toàn và phát triển vốn. - Giám sát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp: Hoạt động đầu tư vốn đối với các dự án đầu tư; Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp; Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động, phát hành trái phiếu; Tình hình quản lý tài sản, quản lý nợ tại doanh nghiệp, khả năng thanh toán nợ của doanh nghiệp, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu; Tình hình lưu chuyển tiền tệ của doanh nghiệp. - Giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Kết quả hoạt động kinh doanh: Doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE), tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA); Việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; Phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ. - Giám sát chấp hành pháp luật về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; ban hành và thực hiện quy chế quản lý tài chính của doanh nghiệp. - Giám sát việc cơ cấu lại vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp, cơ cấu lại vốn của doanh nghiệp đầu tư tại công ty con, công ty liên kết. - Giám sát thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm và quyền lợi khác đối với người lao động, người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp theo quy định của Bộ luật Lao động và các quy định hiện hành. 	<p>Vụ KHTC</p>	<p>Vụ QLDN, Vụ TCCB</p>	<p>Quý 2, 3/2018</p>



TT	Đối tượng giám sát	Nội dung giám sát	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
II GIÁM SÁT GIÁN TIẾP					
1	<p>Đối với các doanh nghiệp nhà nước, gồm 02 Tổng Công ty: (1) TCT Công nghiệp Xi măng Việt Nam – TNHH MTV; (2) TCT Sông Đà – TNHH MTV;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giám sát việc bảo toàn và phát triển vốn. - Giám sát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. - Giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. - Giám sát chấp hành pháp luật về đầu tư, quản lý sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; ban hành và thực hiện quy chế quản lý tài chính của doanh nghiệp. - Giám sát việc cơ cấu lại vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp, cơ cấu lại vốn của doanh nghiệp đầu tư tại công ty con, công ty liên kết. - Giám sát thực hiện về lao động, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, phụ cấp trách nhiệm và quyền lợi khác đối với người lao động, người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp theo quy định của Bộ luật Lao động và các quy định hiện hành. 	Vụ KHTC	Vụ QLDN, Vụ TCCB	Quý 3/2018
2	<p>Doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, gồm 08 TCT: (1) TCT Xây dựng Bạch Đằng - CTCP; (2) TCT Xây dựng Hà Nội – CTCP; (3) TCT Viglacera - CTCP; (4) TCT CP Sông Hồng;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giám sát việc bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp. - Giám sát việc quản lý và sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp gồm: Hoạt động đầu tư vốn, tài sản tại doanh nghiệp và hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp (nguồn vốn huy động gắn với dự án đầu tư, tiến độ thực hiện dự án đầu tư, tiến độ giải ngân vốn đầu tư); Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động; phát hành trái phiếu (nếu có); Tình hình quản lý tài sản, quản lý nợ tại doanh nghiệp, khả năng thanh toán nợ của doanh nghiệp, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu; Tình hình lưu chuyển tiền tệ của doanh nghiệp. - Giám sát hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, gồm: Kết quả hoạt động kinh doanh: Doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận trên 	Vụ KHTC	Vụ QLDN, Vụ TCCB	Quý 3/2018

TT	Đối tượng giám sát	Nội dung giám sát	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
	(5) TCT Cơ khí xây dựng – CTCP; (6) TCT Lắp máy Việt Nam - CTCP; (7) TCT Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP; (8) TCT Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP.	vốn chủ sở hữu (ROE), tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA); Việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. - Giám sát việc thực hiện kế hoạch thoái vốn nhà nước, thu hồi vốn nhà nước, thu lợi nhuận, cổ tức được chia từ doanh nghiệp.			
3	Doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ, gồm 03 TCT: (1) TCT Xây dựng số 1 - CTCP; (2) TCT Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP; (3) TCT Licogi-CTCP.	- Giám sát việc bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp; - Giám sát tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động; - Giám sát hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp: Kết quả hoạt động kinh doanh: Doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận trên vốn đại diện chủ sở hữu (ROE), tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA); - Giám sát việc thực hiện kế hoạch thoái vốn nhà nước, thu hồi vốn nhà nước, thu lợi nhuận, cổ tức được chia từ doanh nghiệp.	Vụ KHTC	Vụ QLDN, Vụ TCCB	Quý 3/2018

Ghi chú:

- Năm 2018, Kiểm toán Nhà nước thực hiện kiểm toán 03 doanh nghiệp: 1) Tổng công ty Sông Đà - TNHH MTV; (2) Tổng Công ty Viglacera – CTCP; (3) Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP.

- Năm 2018, Thanh tra Bộ Xây dựng thực hiện thanh tra 02 doanh nghiệp: (1) Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP; (2) Tổng Công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam – TNHH MTV.

